TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 29/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Huyền Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mong Thái Dương
2. Ông Mong Văn Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quế Phong tham gia phiên toà: Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân Huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Quang Văn N, tên gọi khác : Không; Sinh ngày: 26/06/1994 tại Huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản T, xã M, Huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp trước khi bị bắt: Trồng trọt; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quang Văn T; con bà: Lữ Thị X; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 03/04/2017, bị Tòa án nhân dân Huyện Q quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày: 02/10/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Quang Văn N: Bà **Nguyễn Thị T** – Trợ giúp viên, Trợ giúp pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Trần Anh X. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trưa ngày 26/12/2023, Bị cáo Quang Văn N, đi bộ từ nhà đến ngã ba bản T, xã M, Huyện Q để mua thức ăn. Trên đường quay về thì gặp một nam thanh niên không quen biết, đứng nói chuyện được một lúc thì bị cáo Quang Văn N hỏi: "Có ma túy không cho xin một ít?", nam thanh niên trả lời: "Còn một ít" và lấy ra 04 viên nén màu hồng đưa cho N. Xin được ma túy Quang Văn N đi về nhà và lấy 04 viên ma túy vừa xin được ra chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã M, Huyện Q phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của bị cáo Quang Văn N 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng (Nghi là Methamphetamin).

Bản kết luận giám định số: 96/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 03/01/2024 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Quang Văn N gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamin. Số viên nén màu hồng thu giữ của Quang Văn N có tổng khối lượng là 0,4g (Không phẩy bốn gam).*

Vật chứng thu giữ là 0,4 gam Methamphetamin, cơ quan Điều tra đã lấy 0,2 gam gửi đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Còn lại 0,2 gam Methamphetamin hiện đang đươc Chi cục Thi hành án Huyện Quế Phong quản lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS-QP, ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quế Phong truy tố bị cáo Quang Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với nam thanh niên đã cho Quang Văn N ma túy, do không xác định được lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Quang Văn N từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án;

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù và miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quang Văn N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/12/2023, phù hợp với vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trưa ngày 26/12/2023, Tại bản T, xã M, Huyện Q; Bị cáo Quang Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4 gam ma túy methaphetamin (04 viên hồng), mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được, phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận là ma túy (Methamphetamin) đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quế Phong đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện để có ma túy sử dụng. Đây là vụ án nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý

các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Bị cáo Quang Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 03/04/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Q quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày: 02/10/2018, nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Quang Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì thư bên trong đựng 02 viên ma túy màu hồng (Methamphetamin), có khối lượng 0,2 gam ; mảnh bao ni lông màu trắng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đại diện viện kiểm sát nhân dân Huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Quang Văn N từ 01 (Một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng là phù hợp.

Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù là thấp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Quang Văn N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Quang Văn N: **18 (Mười tám) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/12/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[2].Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư bên trong đựng 02 viên ma túy màu hồng (Methamphetamin) có khối lượng 0,2 gam; mảnh bao ni lông màu trắng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 31/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự Huyện Q, tỉnh Nghệ An.

[3]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Quang Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Quang Văn N có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- *Bị cáo;*
- *VKSND Huyện Quế Phong;*
- *Công an Huyện Quế Phong;*
- *Chi cục THA DS Huyện Quế Phong .*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Huyền Anh